

NGHỊ QUYẾT
Thực hiện nhiệm vụ phát triển
kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2026

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ TÀ LÀI
KHOÁ VI - KỲ HỌP THỨ 5

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ kết quả thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2025;

Sau khi xem xét Kế hoạch số 125/KH-UBND ngày 11 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân xã Tà Lài về thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2026; Báo cáo thẩm tra của hai Ban hội đồng nhân dân xã và tổng hợp ý kiến thảo luận của các đại biểu tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Hội đồng nhân dân xã cơ bản tán thành nội dung Kế hoạch số 125/KH-UBND ngày 11 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân xã Tà Lài về thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2026 cụ thể như sau:

A. Mục tiêu tổng quát:

1. Tập trung đẩy nhanh, quyết liệt, hiệu quả hơn nữa thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp đề ra trên các lĩnh vực theo Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ xã, Nghị quyết Hội đồng nhân dân xã về các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế xã hội 2026. Trong đó tập trung đẩy nhanh thực hiện các Chương trình, Kế hoạch triển khai các nhiệm vụ đột phá của địa phương trong giai đoạn 2025-2030, phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu kinh tế - xã hội Đảng bộ xã giao tại Nghị Quyết 01-NQ/ĐCT ngày 15/8/2025 của Đại hội đại biểu đảng bộ xã Tà Lài, lần thứ I (nhiệm kỳ 2025-2030).

2. Xây dựng cơ quan liên chính, dân chủ đi đôi với tăng cường kỷ luật, kỷ cương; bám sát thực tiễn, hành động thiết thực, hiệu lực, hiệu quả, lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm phục vụ. Với phương châm “Chuyên cần tích cực, nỗ lực thành công, gần dân, vì dân, đổi mới sáng tạo, hiệu quả tầm cao”.

3. Tập trung nguồn lực thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới hiện đại.

4. Tiếp tục nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân; đảm bảo an sinh xã hội; phát triển giáo dục đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực. Tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ, thúc đẩy đổi mới, sáng tạo, chuyển

đổi số, phát triển nền kinh tế số, xã hội số. Quản lý, khai thác và sử dụng hiệu quả nguồn tài nguyên, bảo vệ môi trường, chủ động phòng chống thiên tai, ứng phó biến đổi khí hậu. củng cố quốc phòng - an ninh, giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn xã.

B. Các chỉ tiêu chủ yếu năm 2026 (gồm 34 chỉ tiêu)

1. Về kinh tế: (05 chỉ tiêu)

1.1. Tăng năng xuất giá trị cây trồng từ 08-10%; Cơ cấu kinh tế: Nông nghiệp - lâm nghiệp - thủy sản: 57%; Thương mại, du lịch, dịch vụ, khác: 27,5%; Công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp - xây dựng: 15,5%.

1.2. Thu nhập bình quân đầu người 91 triệu đồng/người/năm.

1.3. Thu ngân sách trên địa bàn: đạt dự toán tỉnh giao.

1.4. Giá trị sản phẩm nông nghiệp và nuôi trồng thủy sản/1 ha: 245 triệu đồng.

1.5. Duy trì các chỉ tiêu xây dựng nông thôn mới.

2. Về tài nguyên - môi trường: (04 chỉ tiêu)

2.1. Tỷ lệ giải quyết thủ tục hành chính về đất đai đúng hạn và trước hạn: 98%. Cấp, phát GCNQSDĐ lần đầu: đạt chỉ tiêu trên giao.

2.2. Thu gom và xử lý chất thải y tế: 100%; thu gom và xử lý chất thải nguy hại: 100%; thu gom và xử lý chất thải rắn sinh hoạt: 100%.

2.3. Phân loại, xử lý rác thải sinh hoạt tại nguồn: 75%.

2.4. Ổn định tỷ lệ che phủ cây xanh: 90%; Ổn định tỷ lệ che phủ rừng: 18%.

3. An sinh - xã hội: (07 chỉ tiêu)

3.1. Giảm tỷ lệ hộ nghèo A đa chiều: theo chỉ tiêu tỉnh giao.

3.2. Tỷ lệ suy dinh dưỡng trẻ em dưới 05 tuổi:

+ Về cân nặng: ≤ 06 .

+ Về chiều cao: ≤ 12 .

3.3. Tỷ lệ Trạm y tế xã và các điểm Trạm có Bác sỹ làm việc: 100%.

3.4. Xây dựng xã đạt chuẩn Quốc gia về y tế 100%.

3.5. Trạm y tế xã và các điểm Trạm đủ điều kiện khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế 100%.

3.6. Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế: 96%; Tỷ lệ dân số trong độ tuổi lao động tham gia BHXH đạt 53%.

3.7. Tỷ lệ dân số sử dụng nước hợp vệ sinh 100%; tiếp tục duy trì tỷ lệ số dân sử dụng nước sạch đạt quy chuẩn: 90%.

4. Văn hoá, giáo dục: (05 chỉ tiêu)

4.1. Tỷ lệ áp văn hoá đạt 90%; tỷ lệ hộ gia đình văn hoá trên 98%; tỷ lệ cơ quan, đơn vị đạt chuẩn văn hoá đạt 100%.

4.2. Thiết chế văn hóa cấp xã hoạt động hiệu quả 100%; Nhà văn hoá các ấp hoạt động hiệu quả 90%.

4.3. Xây dựng trường đạt chuẩn Quốc gia đạt 100%

4.4. Xã đạt chuẩn phổ cập tiểu học, THCS đạt 100%; đạt chuẩn phổ cập Giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi đạt 100%.

4.5. Tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng, chứng chỉ 36%.

5. Quốc phòng - An ninh, Trật tự an toàn xã hội: (09 chỉ tiêu)

5.1. Hoàn thành chỉ tiêu giao quân 100%; trong đó có 1% tỷ lệ đảng viên chính thức nhập ngũ.

5.2. Huy động lực lượng dự bị động viên đảm bảo đủ số lượng, chất lượng trên giao 98%; Huấn luyện hằng năm đảm bảo quân số theo kế hoạch giao: 100%.

5.3. Xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên đảm bảo đủ số lượng, chất lượng trên giao đạt 100%.

5.4. Bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh cho các đối tượng theo kế hoạch: hoàn thành.

5.5. Không để xảy ra điểm nóng về an ninh trật tự, khủng bố, phá hoại.

5.6. Kiểm chế số vụ phạm tội về trật tự xã hội nghiêm trọng.

5.7. Kiểm chế sự gia tăng tai nạn giao thông và cháy nổ, giảm số vụ tai nạn giao thông, cháy nổ đặc biệt nghiêm trọng so với năm 2025: không để xảy ra số vụ tai nạn giao thông, cháy nổ đặc biệt nghiêm trọng.

5.8. Tiếp tục duy trì thực hiện xã không có ma túy.

5.9. Tiếp nhận tin báo, tố giác tội phạm đạt 100%; Giải quyết tin báo, tố giác tội phạm, xử lý thuộc thẩm quyền đạt 95%.

6. Về xây dựng bộ máy nhà nước: (04 chỉ tiêu)

6.1. Tiếp nhận và thụ lý đơn thư khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền 100%; giải quyết dứt điểm đơn thư khiếu nại - tố cáo của công dân, không có khiếu kiện vượt cấp đạt 95%.

6.2. UBND xã hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

6.3. Tỷ lệ giải quyết hồ sơ đúng hạn cho người dân và doanh nghiệp 98%.

6.4. Không có vụ việc tham nhũng, không có cán bộ bị xử lý hình sự về tham nhũng.

Điều 2. Các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện

1. Triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế. Thúc đẩy liên kết sản xuất-tiêu thụ nông sản, phát triển chuỗi giá trị, hỗ trợ nông dân chuyển đổi mô hình canh tác thân thiện môi trường

1.1. Công tác thu - chi ngân sách

Quản lý chặt chẽ chi ngân sách nhà nước, nghiêm túc thực hiện chủ trương thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát chi ngân sách nhà nước, đảm bảo dùng tiêu chuẩn, định mức, chế độ quy định. Quán triệt nguyên tắc công khai, minh bạch và yêu cầu thực hiện tiết kiệm triệt để, chống lãng phí ngay từ khâu xác định nhiệm vụ, đảm bảo việc thực hiện các nhiệm vụ thống nhất từ khâu lập dự toán đến triển khai phân bổ, quản lý, sử dụng Ngân sách nhà nước.

1.2. Phát triển kinh tế, thúc đẩy sản xuất kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh, phát triển nhanh, bền vững

Triển khai thực hiện hiệu quả kế hoạch phát triển nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ gắn với thị trường tiêu thụ bền vững để nâng cao giá trị nông sản trên địa bàn xã. Khai thác tận dụng tốt lợi thế về phát triển nông nghiệp, xây dựng và phát triển vùng sản xuất hàng hóa tập trung, vùng nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao đạt tiêu chuẩn chất lượng; kết nối nông nghiệp với công nghiệp chế biến, thị trường tiêu thụ nâng cao giá trị gia tăng, phát triển bền vững, thích ứng với biến đổi khí hậu; tăng cường chuyển giao ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, đưa các giống cây trồng vật nuôi có năng suất chất lượng và giá trị thương phẩm cao vào sản xuất, chuyển đổi cơ cấu cây trồng.

Đổi mới và phát triển các hình thức tổ chức sản xuất phù hợp, hiệu quả, đặc biệt chú trọng nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động các Hợp tác xã nông nghiệp: đẩy mạnh hợp tác liên kết trong sản xuất và tiêu thụ nông sản, kết nối với hệ thống tiêu thụ trong nước và quốc tế.

2. Huy động, sử dụng hiệu quả các nguồn lực, xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng, ứng dụng và phát triển mạnh mẽ khoa học công nghệ

- Huy động, sử dụng hiệu quả các nguồn lực, xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng, ứng dụng và phát triển mạnh mẽ khoa học công nghệ. Tập trung công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện kịp thời các giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc để đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công năm 2026. Tập trung xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 có trọng tâm, trọng điểm, có tính lan tỏa, đặc biệt là các công trình giao thông kết nối vùng, giao thông nông thôn, phục vụ phát triển kinh tế xã hội của địa phương với phương châm lấy đầu tư công dẫn dắt đầu tư tư nhân. Tiếp tục đẩy mạnh xã hội hóa đi đôi với tăng cường quản lý đầu tư các dự án giao thông nông thôn, văn hóa - thể thao bảo đảm tuân thủ đúng pháp luật, công khai, minh bạch, hài hòa lợi ích của Nhà nước, nhà đầu tư và người dân. Tiếp tục phát triển hạ tầng số, hạ tầng thương mại điện tử, hạ tầng nông nghiệp nông thôn.

- Tiếp tục triển khai thực hiện các kế hoạch: chuyển đổi số tỉnh Đồng Nai đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; phát triển kinh tế số và xã hội số tỉnh Đồng Nai đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; phát triển doanh nghiệp công nghệ số tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2022 - 2025 và định hướng đến năm 2030: đề án xác định Chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp và hỗ trợ thúc đẩy doanh nghiệp chuyển đổi số và triển khai mở rộng xã chuyển đổi số.

3. Đảm bảo an sinh xã hội, cải thiện đời sống nhân dân, phát triển văn hóa, thực hiện tiến bộ công bằng xã hội

3.1. Bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao phúc lợi xã hội và tạo việc làm phát triển kinh tế đi đôi với thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội, tập trung nâng cao đời sống vật chất, tinh thần và sức khỏe của Nhân dân

Thực hiện có hiệu quả công tác đảm bảo an sinh xã hội, bảo trợ xã hội, giảm nghèo bền vững, dạy nghề, lao động việc làm, trợ giúp pháp lý, phù hợp với

thực tiễn để hỗ trợ, khuyến khích các đối tượng yếu thế trong xã hội tự vươn lên; nhân rộng các mô hình hỗ trợ sinh kế, hỗ trợ sản xuất, giảm nghèo bền vững đã và đang thực hiện hiệu quả ở địa phương; tăng cường kiểm tra, giám sát và hướng dẫn việc thực hiện chính sách lao động, bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động nhằm giảm thiểu tai nạn lao động; tăng cường vai trò của Nhà nước trong việc giám sát và điều tiết quan hệ cung - cầu lao động trên thị trường lao động; tuyên truyền chính sách BHXH, BHYT, BHTN bằng nhiều hình thức và nội dung, giải thích quy định người lao động tham gia BHXH bắt buộc. Đẩy mạnh công tác phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội, bao hiểm thất nghiệp, đẩy nhanh tiến độ bảo hiểm y tế toàn dân phần đầu tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt trên 96%.

3.2. Tăng cường bảo vệ và chăm sóc sức khỏe nhân dân

Tiếp tục chủ động triển khai đồng bộ, hiệu quả các biện pháp phòng, chống dịch bệnh. Thực hiện hiệu quả chương trình tiêm chủng mở rộng. Tăng cường an toàn thực phẩm, nước sạch và vệ sinh môi trường, vệ sinh lao động. Tiếp tục chú trọng công tác đào tạo, đáp ứng đủ nhu cầu chăm sóc sức khỏe ban đầu cũng như triển khai các chương trình y tế - dân số trên địa bàn. Tăng cường triển khai các giải pháp để mở rộng đối tượng nhằm tăng tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế, tiến tới bảo hiểm y tế toàn dân.

3.3. Phát triển văn hóa, thể thao

Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, văn minh; bảo tồn và phát huy các di sản văn hóa, đậm đà bản sắc dân tộc; đồng thời khuyến khích tự do sáng tạo trong hoạt động văn hóa, văn học nghệ thuật. Tăng cường quản lý các lễ hội, hoạt động văn hóa. Phát triển mạnh phong trào thể dục thể thao quần chúng, các môn thể thao của đồng bào dân tộc thiểu số như: bắn nỏ, đẩy gậy, tung còn, đẩy gậy.... Duy trì lễ hội của đồng bào Tày, Mạ và Stiêng. Tổ chức phối hợp kiểm tra điểm kinh doanh dịch vụ văn hóa và thông tin nhằm ngăn chặn và xử lý việc lưu hành các văn hóa phẩm độc hại, lợi dụng mạng Internet, viễn thông gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh chính trị, kinh tế xã hội tại địa phương.

Phát triển phong trào thể dục, thể thao để nâng cao tầm vóc, thể lực của người Việt Nam, trong đó chú trọng phát triển đồng bộ thể dục, thể thao trong trường học, trong lực lượng vũ trang, phục vụ nhu cầu tập luyện, thi đấu và rèn luyện sức khỏe của người dân; tham gia các giải thể thao do tỉnh tổ chức, các xã địa bàn lân cận; tổ chức các giải thể thao tại địa phương vào các ngày lễ, kỷ niệm lớn trong năm; Nâng cao hiệu quả hoạt động nhà văn hóa các ấp trên địa bàn.

3.4. Phát triển giáo dục và đào tạo, chất lượng nguồn nhân lực

Tiếp tục đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; triển khai hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông; phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục; tăng cường cơ sở vật chất bảo đảm chất lượng các hoạt động giáo dục đào tạo trên địa bàn xã; chú trọng xây dựng văn hóa học đường, trang bị kỹ năng sống cho học sinh. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và quản lý giáo dục. Thực hiện tốt chủ trương xã hội hoá giáo dục; thu hút các

nguồn lực phát triển giáo dục. Tiếp tục đầu tư hoàn chỉnh hệ thống trường lớp, cơ sở vật chất các cấp học theo kế hoạch. Các chính sách phát triển giáo dục và đào tạo vùng khó khăn, đồng bào dân tộc thiểu số và đối tượng chính sách.

4. Tăng cường công tác bảo vệ môi trường, chủ động ứng phó biến đổi khí hậu, phòng chống và giảm nhẹ thiên tai

- Tăng cường phòng chống thiên tai, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, bảo đảm an ninh nguồn nước, giảm thiểu tác động tiêu cực của hạn hán. Chủ động xây dựng kế hoạch, phương án điều tiết, bảo đảm đủ nước cho sản xuất nông nghiệp. Tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường; giải quyết hài hòa mối quan hệ giữa phát triển kinh tế với bảo vệ môi trường; thực hiện mục tiêu phát triển bền vững.

- Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm và nâng cao hiệu quả thực thi pháp luật về quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu. Tổ chức kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ và kiên quyết xử lý nghiêm các trường hợp gây ô nhiễm môi trường; kiểm soát tốt môi trường không để xảy ra sự cố môi trường nhất là tại khu tập trung dân cư, cơ sở sản xuất, trang trại chăn nuôi có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường và chất thải cao; chú trọng bảo vệ nguồn nước dưới đất và kiểm soát ô nhiễm nước sông Đồng Nai và các ao, hồ trên địa bàn.

5. Xây dựng bộ máy tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; siết chặt kỷ luật, kỷ cương, xây dựng, hoàn thiện pháp luật, nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật; xây dựng Chính phủ điện tử phục vụ người dân và doanh nghiệp

- Tiếp tục thực hiện xây dựng bộ máy hành chính nhà nước tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, đi đôi với phân bổ nguồn lực, nâng cao năng lực thực thi cấp dưới gắn với trách nhiệm người đứng đầu, tăng cường giám sát, kiểm tra; tiếp tục triển khai Chương trình cải cách hành chính giai đoạn 2021-2030 theo định hướng của UBND tỉnh tập trung vào 07 nội dung, gồm: Công tác chỉ đạo điều hành; cải cách thể chế; cải cách thủ tục hành chính; cải cách tổ chức bộ máy, cải cách chế độ công vụ, cải cách tài chính công và xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính theo hướng chuẩn hóa hệ thống thủ tục hành chính, ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin kết hợp các giải pháp liên tục cải tiến để nâng cao hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính; đổi mới và nâng cao hiệu quả thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính. Đẩy mạnh thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử để người dân, doanh nghiệp có thể thực hiện dịch vụ mọi lúc, mọi nơi, trên các phương tiện khác nhau. Tập trung rà soát, liên thông, giám sát chặt chẽ việc giải quyết thủ tục hành chính còn gây phiền hà, chậm trễ, liên quan đến các lĩnh vực đầu tư, đất đai, xây dựng, thuế...

6. Nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo; đẩy mạnh công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

- Nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Đẩy mạnh hơn nữa công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí... siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính; kiên quyết ngăn chặn và đẩy lùi tình trạng những nhiễu, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp trong giải quyết công việc. Thực hiện nghiêm Quy định số 132- QĐ/TW ngày 27/10/2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong hoạt động điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án. Thực hiện nghiêm các quy định về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, đơn vị theo quy định của pháp luật phòng chống tham nhũng.

- Thực hiện nghiêm các quy định về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, đơn vị theo quy định của pháp luật phòng chống tham nhũng gắn với đẩy mạnh cải cách hành chính, thực hiện kiểm soát thủ tục cải cách hành chính. Đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức trong nhân dân về phòng, chống tham nhũng. Xử lý nghiêm những hành vi lợi dụng chống tham nhũng để tố cáo sai sự thật.

7. Tăng cường quốc phòng - an ninh

- Thực hiện tốt công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, làm tốt công tác dân vận của lực lượng vũ trang; xây dựng lực lượng vũ trang đủ về số lượng, nâng cao chất lượng toàn diện. Trong đó, xây dựng lực lượng dân quân tự vệ rộng khắp có số lượng phù hợp; lực lượng dự bị động viên đủ biên chế, đúng chuyên nghiệp quân sự; chất lượng, độ tin cậy ngày càng cao theo hướng cách mạng, chính quy tinh nhuệ, từng bước hiện đại. Bảo đảm phương tiện, vũ khí trang bị, kinh phí của đơn vị và duy trì tốt công tác bảo quản, bảo dưỡng VKTB theo quy định. Tiếp tục bảo quản tốt, đồng bộ vũ khí thiết bị, phương tiện kỹ thuật đảm bảo cho các nhiệm vụ sẵn sàng chiến đấu của lực lượng vũ trang xã; tiếp tục tăng cường thực hiện các biện pháp đảm bảo quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn xã. Tiếp tục giữ vững, tăng cường sự lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt của cấp ủy đảng, tăng cường công tác quản lý nhà nước về quốc phòng- an ninh. Kết hợp chặt chẽ quốc phòng, an ninh với phát triển kinh tế, xã hội, phát triển kinh tế gắn với tăng cường củng cố tiềm lực quốc phòng - an ninh, xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc.

- Triển khai thực hiện tốt Chiến lược bảo vệ an ninh quốc gia. Chủ động nắm bắt, xử lý tình hình an ninh trật tự và thực hiện đồng bộ các giải pháp bảo đảm an ninh trật tự, không để bị động, bất ngờ về an ninh trật tự. Tập trung tấn công trấn áp các loại tội phạm, nhất là tội phạm có tổ chức, tội phạm hoạt động theo kiểu "xã hội đen" tội phạm liên quan đến "tín dụng đen", tội phạm núp bóng doanh nghiệp, tội phạm bảo kê, đòi nợ thuê, cưỡng đoạt tài sản, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ để gây án; các điểm, tụ điểm đánh bạc, tổ chức đánh bạc, các đường dây, băng nhóm tội phạm sử dụng công nghệ cao, lừa đảo qua mạng internet; đẩy mạnh đấu

tranh với các đường dây ma túy, triệt xóa các điểm, tụ điểm sử dụng trái phép chất ma túy; tội phạm kinh tế, tham nhũng, môi trường. Triển khai quyết liệt hiệu quả các giải pháp đảm bảo trật tự an toàn giao thông, an toàn phòng cháy chữa cháy; chủ động lực lượng, phương tiện, phương án sẵn sàng ứng phó tham gia chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ và khắc phục hậu quả thiên tai, bão lũ trên địa bàn.

8. Tăng cường công tác thông tin truyền thông

- Thực hiện nghiêm quy chế người phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí; chủ động cung cấp thông tin đầy đủ, kịp thời, chính xác về sự lãnh đạo, chỉ đạo điều hành của Đảng và Nhà nước và những vấn đề dư luận quan tâm; tình hình kinh tế - xã hội của đất nước của tỉnh và của xã. Đồng thời, xử lý nghiêm các trường hợp tung tin sai sự thật; lợi dụng quyền tự do ngôn luận, vi phạm lợi ích của nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, công dân.

- Làm tốt công tác dân vận, phát huy vai trò của hệ thống chính trị trong vận động các tầng lớp nhân dân thực hiện chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước góp phần tạo sự đồng thuận trong xã hội.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân xã tổ chức thực hiện Nghị quyết này đạt kết quả, định kỳ có đánh giá kết quả thực hiện và báo cáo kết quả thực hiện tại các kỳ họp của Hội đồng nhân dân xã.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân xã, hai Ban hội đồng nhân dân và các Đại biểu Hội đồng nhân dân xã thực hiện chức năng giám sát việc thực hiện Nghị quyết này theo luật định.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, các tổ chức thành viên giám sát và vận động Nhân dân cùng tham gia giám sát việc thực hiện Nghị quyết này; phản ánh kịp thời tâm tư, nguyện vọng và kiến nghị của Nhân dân đến các cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân xã Tà Lài khoá VI, kỳ họp thứ 5 thông qua ngày 26 tháng 12 năm 2025 và có hiệu lực thi hành từ ngày Hội đồng nhân dân xã thông qua./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh - Sở tài chính;
- Thường trực Đảng ủy xã;
- Thường trực HĐND xã;
- UBND xã - UBMTTQVN xã;
- Hai Ban HĐND xã;
- Các Phòng, Ban chuyên môn, Đoàn thể xã;
- Các đại biểu HĐND xã;
- Lưu: VP.HĐND và UBND.

CHỦ TỊCH



Trịnh Văn Luận